TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 392/2020/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 27 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Bích Thảo.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Võ Ngọc Liên Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 185/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 22/2020/QĐST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần T. T. N, sinh năm 1972; địa chỉ: Đường Q, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đoàn Đ. H; địa chỉ: Đường M, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy ủy quyền số công chứng 00028842 ngày 23/12/2019 tại Văn phòng công chứng Đồng Tâm.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần T.T. R, sinh năm 1974; địa chỉ: Đường Q, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đoàn Đ. H; địa chỉ: Đường M, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo hợp đồng ủy quyền số công chứng 00029738 ngày 31/12/2019 tại Văn phòng công chứng Đồng Tâm.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Trần T. T. N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần H.V, sinh năm 1969; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đường Q, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Trần H.V có nơi cư trú cuối cùng tại quận Tân Bình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về tư cách tố tụng: Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định người yêu cầu là bà Trần T. T. N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần T.T. R.

[1.3] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Về yêu cầu của đương sự: Theo bà N thì ba của bà là ông Trần V.Q, sinh năm 1935, mất năm 1985 và mẹ là bà Nguyễn T.U, sinh năm 1947, mất năm 2018 chung sống với nhau có 03 người con tên Trần H.V – sinh năm 1969, Trần T. T. N – sinh năm 1972 và Trần T.T. R – sinh năm 1974 cùng đăng ký thường trú và cư trú tại địa chỉ Đường Q, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ khoảng năm 2002, ông V đã bỏ nhà đi nhưng thỉnh thoảng có về nhà chủ yếu để xin tiền mẹ và các em. Đến khoảng năm 2005 đến nay không một lần về thăm nhà, không liên lạc với gia đình kể cả khi mẹ mất vào năm 2018. Gia đình bà đã đi tìm kiếm và hỏi thăm khắp nơi nhưng không có bất kỳ thông tin gì liên quan đến ông V. Ông V chưa từng chung sống vợ chồng, chưa có con hay đăng ký kết hôn với ai. Nay, bà yêu cầu tuyên bố ông Trần H.V đã chết để thực hiện thủ tục kê khai di sản thừa kế theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Trần T.T. R thống nhất với yêu cầu của bà N.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N tuyên bố ông Trần H.V là đã chết.

[2.3] Tòa án xét thấy: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bà Trần T.T. N là em của ông Trần H.V nên bà có quyền yêu cầu tuyên bố ông V là đã chết.

Theo lời trình bày của các đương sự và xác nhận của Công an Phường A, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20/12/2019 thì: ‘‘Đ/sự Trần H.V (1969) đăng ký thường trú tại Đường Q, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư ngụ từ năm 2005 đến nay, đi đâu không rõ”. Bà N đã thông báo tìm kiếm thông tin ông Trần H.V trên Báo Lao động, Đài Tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã thông báo trên Cổng thông tin điện tử Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh tìm kiếm thông tin ông V nhưng vẫn không có tin tức.

Do năm 2005 là thời điểm biết được tin tức cuối cùng của ông V nhưng không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của ông V nên theo quy

định tại khoản 1 Điều 68, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời hạn 05 năm tính từ ngày 01/01/2006.

Xét, đã quá 05 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực ông V còn sống theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên yêu cầu của bà N tuyên bố ông V đã chết là có căn cứ, được chấp nhận. Vậy, ngày chết của ông V được xác định là ngày 01/01/2011.

Bà N thực hiện đăng ký khai tử cho ông V theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Căn cứ vào Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông V (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà N phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 371, 372; Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần T. T. N.

Tuyên bố ông Trần H.V, sinh năm 1969; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đường Q, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Trần H.V là ngày 01/01/2011.

Bà Trần T. T. N thực hiện đăng ký khai tử cho ông Trần H.V theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông Trần H.V (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần T. T. N phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2019/00161xx ngày xx/x/20xx của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Trần T. T. N, bà Trần T. T. R có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình;
- UBND Phường A, Q. Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Mai Thị Bích Thảo